

## 5.5- THẾ KỶ THÁI BÌNH DƯƠNG của Mỹ (*The America's Pacific Century*)

**Hillary Clinton**

*Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ*

*Foreign Policy, tháng 11-2011*

(*trích*)

Phía bên kia biên giới của chúng ta, mọi người đều hy vọng khuynh hướng và ý muốn của chúng ta tiếp tục tham gia và lãnh đạo. Tại châu Á, ai cũng hỏi là liệu chúng ta có muốn thực sự ở lại không? Liệu chúng ta có lẽ lại lo âu cho những khu vực khác, liệu chúng ta có cam kết về kinh tế và chiến lược, và liệu chúng ta sẽ hỗ trợ những cam kết này bằng hành động không? Câu trả lời là: Chúng ta có thể, và sẽ làm những chuyện đó.

Kiểm soát được sự tăng trưởng và động lực của châu Á là quyền lợi kinh tế và chiến lược trung tâm và ưu tiên quan trọng của Tổng thống Obama. Các thị trường mở của châu Á tạo nhiều cơ hội chưa bao giờ có để đầu tư, thương mại, và tiếp cận các công nghệ cao cấp. Sự hồi phục kinh tế của Hoa Kỳ sẽ phụ thuộc vào xuất khẩu và khả năng của các công ty Mỹ nắm được số lượng người tiêu dùng ngày càng đông đảo ở châu Á. Trên phương diện chiến lược, duy trì hòa bình và an ninh ở châu Á. Thái Bình Dương ngày càng quan trọng cho tiến bộ của toàn thế giới, dù đó là việc bảo vệ tự do hàng hải ở biển Đông Nam Á (Hoa Nam), ngăn chặn nỗ lực phổ biến hạt nhân ở Bắc Triều Tiên, hay bảo đảm sự minh bạch trong các hoạt động quân sự của các quốc gia chính ở vùng này.

Vì châu Á rất quan trọng cho tương lai của Mỹ, sự tham dự của nước Mỹ là thiết yếu cho tương lai châu Á. Khu vực này mong muốn sự lãnh đạo và sự kinh doanh của chúng ta. Có lẽ hơn tất cả các thời kỳ trong lịch sử hiện đại, chúng ta là cường quốc duy nhất có một mạng lưới đồng minh hùng mạnh ở trong khu vực, chúng ta không có tham vọng lãnh thổ, và có thành tích lâu đời cung cấp những lợi ích chung. Cùng với các nước đồng minh, chúng ta đã bảo đảm an ninh cho khu vực trong nhiều thập kỷ. Kiểm soát các luồng hàng hải và duy trì hòa bình – và những công việc này đã tạo ra điều kiện cho sự tăng trưởng. Chúng ta đã giúp hàng tỉ con người ở khu vực này hòa nhập vào nền kinh tế thế giới, bằng cách đẩy mạnh hiệu năng sản xuất tạo lập sức mạnh xã hội, và những quan hệ ngày càng to lớn giữa nhân dân với nhân dân. Chúng ta là một đối tác lớn về đầu tư và thương mại, một nguồn lực sáng tạo mang lại lợi ích cho công nhân và doanh nghiệp ở cả hai bên bờ Thái Bình Dương. Chúng ta đón nhận 350.000 sinh viên du học mỗi năm, chúng ta là người cổ động mạnh mẽ nhất cho thị trường mở, và ủng hộ quyền con người phổ quát...

Sự quay trở lại chiến lược khu vực này thích ứng một cách logic với nỗ lực toàn cầu của chúng ta để bảo đảm và duy trì sự lãnh đạo của Mỹ trên thế giới.

(...) chiến lược khu vực có hình thế ra sao? Đầu tiên, nó đòi hỏi một cam kết lâu dài cho điều mà tôi gọi là chính sách ngoại giao “*triển khai tiền phương*”. Có nghĩa là liên tục triển khai toàn bộ tài sản ngoại giao mà ta có trong tay. Kể cả những viên chức

cấp cao nhất, các chuyên viên về phát triển, các đội công tác liên cơ quan, và các tài sản thường trực của chúng ta, tới mọi quốc gia và mọi ngõ ngách của khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

Chiến lược của chúng ta là theo dõi sát và thích ứng nhanh với những chuyển biến rất nhanh ở châu Á. Công việc của chúng ta là đi theo 6 điểm chủ yếu : củng cố các liên minh an ninh song phương, quan hệ làm việc sâu sa hơn với các cường quốc đang nổi lên, kể cả Trung Quốc, tham gia vào các định chế đa phương khu vực, mở rộng thương mại và đầu tư, *tạo lập một sự hiện diện quân sự có cơ sở rộng rãi*, và thúc đẩy dân chủ và dân quyền.

Nhờ vào vị trí địa lý đặc biệt, nước Mỹ là cường quốc của cả Đại Tây Dương và Thái Bình Dương. Chúng ta hãnh diện làm đối tác ở Đại Tây Dương và những kết quả thu lượm được. Thách thức hiện nay của chúng ta là xây dựng một mạng lưới đối tác và định chế cho vùng Thái Bình Dương, bền vững và thích hợp với quyền lợi của nước Mỹ cũng giống như mạng lưới đã được xây dựng ở Đại Tây Dương. Đây là hòn đá tảng của nỗ lực của chúng ta tại vùng này.

Các liên minh (châu Á) đã thành công, chúng ta không thể chỉ hỗ trợ chúng. Chúng ta cần phải cập nhật chúng cho thích hợp với một thế giới đang thay đổi. Trong hướng này, chính quyền Obama có ba nguyên tắc nòng cốt hướng dẫn : thứ nhất, chúng ta phải giữ sự đồng thuận chính trị về những mục tiêu cơ bản của các liên minh này. Thứ hai, chúng ta phải bảo đảm các liên minh này năng động và mang tính mềm dẻo để có thể đối phó với những thách thức mới, và tóm bắt được những cơ hội mới. Thứ ba, chúng ta phải đảm bảo là khả năng quốc phòng và hạ tầng liên lạc của các đồng minh hoạt động tốt, và có đủ nguồn lực vật chất để ngăn chặn những khiêu khích do những tác nhân Nhà nước hay không phải Nhà nước gây ra.

*(sau khi bàn về liên minh với Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, bà Clinton viết tiếp :)*

... Khi chúng ta cập nhật các liên minh cho nhu cầu mới có, chúng ta cũng xây dựng những đối tác mới để giải quyết những vấn đề chung. Chúng ta vươn tới Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia, Singapore, New Zealand, Malaysia, Mông Cổ, Việt Nam, Brunei và các đảo quốc Thái Bình Dương, chúng đều là những bộ phận của một nỗ lực rộng lớn để bảo đảm một biện pháp toàn bộ cho chiến lược và sự tham gia của Mỹ tại khu vực này.

Chúng ta yêu cầu các đối tác mới nổi này tham gia cùng với chúng ta để định hình trật tự khu vực và toàn cầu dựa trên pháp luật.

Một trong những đối tác mới nổi là Trung Quốc. Cũng giống như nhiều quốc gia khác đã đi trước họ, Trung Quốc đã trở nên thịnh vượng trong một hệ thống mở, dựa trên luật pháp, mà nước Mỹ đã giúp xây dựng, và đóng góp để duy trì. Và ngày nay, Trung Quốc tượng trưng cho quan hệ song phương có nhiều thách thức mà nước Mỹ chưa bao giờ gặp. Điều này đòi hỏi chúng ta phải có những biện pháp cẩn thận, vững vàng, năng động...

Chúng tôi biết là sự sợ hãi và hiểu lầm có cả ở hai bên bờ Thái Bình Dương. Một số người ở nước Mỹ coi sự tiến bộ của Trung Quốc là một mối đe dọa cho nước Mỹ, một số người ở Trung Quốc lo ngại là Mỹ sẽ ngăn chặn sự tăng trưởng của Trung Quốc. Chúng tôi bác bỏ cả hai ý kiến này. Sự thật là một nước Mỹ thịnh vượng sẽ tốt cho Trung Quốc, và một Trung Quốc thịnh vượng sẽ tốt cho nước Mỹ. Cả hai nước có

nhieu điều lợi trong sự hợp tác hơn là trong xung đột. Nhưng bạn không thể nào xây dựng quan hệ mà chỉ dựa trên kỳ vọng. Hai bên chúng ta phải thể hiện những lời nói tích cực thành sự hợp tác tích cực. Và quan trọng nhất, để đạt được trách nhiệm và bổn phận của chúng ta đối với thế giới. Chúng ta cũng phải thật tâm thấy hết những điểm dị biệt giữa chúng ta và nên tránh việc trông chờ thái quá vào nhau.

Trong hai năm rưỡi qua, ưu tiên hàng đầu của tôi là xác định và mở rộng các lĩnh vực có lợi ích chung để làm việc với Trung Quốc xây dựng sự tin cậy hỗ trợ, và để cố vũ Trung Quốc tham gia giải quyết các vấn đề thế giới. Đó là lý do tại sao Bộ trưởng Tài chính Timothy Geithner và tôi đã tổ chức Diễn đàn Chiến lược và Kinh tế, nơi diễn ra sự trao đổi ý kiến rộng rãi giữa hai chính phủ. Đã tụ tập khoảng mười cơ quan của mỗi bên để bàn bạc về những vấn đề song phương, từ an ninh cho tới năng lượng và quyền con người.

Chúng tôi cũng làm tăng sự minh bạch và làm giảm rủi ro cho những tính toán sai lầm giữa hai bộ máy quân sự. Nước Mỹ và cộng đồng quốc tế đã theo sát những nỗ lực của Trung Quốc hiện đại hóa và mở rộng bộ máy quân sự của họ. Và chúng tôi tìm hiểu ý hướng của họ. Cả hai bên đều có lợi trong việc cam kết minh bạch giữa hai bộ máy quân sự. Do đó chúng tôi chờ đợi Bắc Kinh vượt qua sự do dự đôi khi xảy ra, và tham gia diễn đàn quân sự – quân sự dài hạn với chúng tôi. Và chúng ta cần làm việc chung với nhau để củng cố Diễn đàn An ninh Chiến lược, nơi tụ hội những nhà lãnh đạo dân sự và quân sự để bàn về những vấn đề nhạy cảm, ví dụ như an ninh hàng hải và an ninh mạng.

Khi chúng ta cùng xây dựng sự tín nhiệm, chúng tôi đã làm việc với Trung Quốc để bàn những vấn đề an ninh khu vực hay thế giới. Đó là lý do tôi đã gặp gỡ thường xuyên với những đồng nhiệm Trung Quốc, Quốc vụ khanh Đới Bình Quốc và Bộ trưởng ngoại giao Dương Đề Chí, để bàn một cách vô tư về các thách thức quan trọng như Bắc Triều Tiên, Afghanistan, Iran và những sự kiện xảy ra ở biển Nam Trung Hoa.

(...) Tổng thống Obama đã phát biểu tại Quốc hội Ấn Độ vào năm ngoái là quan hệ giữa Ấn Độ và Mỹ sẽ là một sự cộng tác mang ý nghĩa cho thế kỷ 21, có cội rễ từ những giá trị và lợi ích chung. Còn có một số chướng ngại cần phải vượt qua, và một số vấn đề cần phải giải quyết ở cả hai phía, nhưng nước Mỹ đã đánh cược chiến lược lên tương lai của Ấn Độ : là vai trò lớn hơn của Ấn Độ trên chính trường toàn cầu sẽ củng cố hòa bình và an ninh, mở rộng thị trường Ấn Độ cho thế giới, sẽ tạo thêm thịnh vượng cho khu vực và cho thế giới... Do đó, chính quyền Obama đã mở rộng quan hệ song phương giữa hai nước, tích cực ủng hộ nỗ lực của Ấn Độ hướng sang phía Đông, kể cả Diễn đàn tay ba mới lập, giữa Ấn Độ, Nhật Bản và Hoa Kỳ.

(...) Ngay cả khi chúng tôi củng cố các quan hệ song phương chúng tôi cũng nhấn mạnh tới sự quan trọng của hợp tác đa phương vì chúng tôi tin rằng muốn giải quyết những thách thức phức tạp xuyên quốc gia, tại châu Á, đòi hỏi phải có những định chế có khả năng làm những động tác tập thể. Và một cơ cấu chặt chẽ cứng rắn hơn của châu Á sẽ củng cố thêm hệ thống pháp trị và trách nhiệm, từ việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, tới bảo đảm tự do hàng hải. Những việc này là cơ bản cho trật tự quốc tế hiện hữu.

Do đó nước Mỹ đã tham gia đầy đủ vào các định chế đa phương khu vực, ví dụ như ASEAN, diễn đàn APEC, để các định chế đa phương hỗ trợ cho những hợp tác song phương.

Khu vực này cũng có yêu cầu là Hoa Kỳ nên có vai trò tích cực trong việc soạn thảo chương trình nghị sự của những định chế này... Đó là lý do lần đầu tiên, Tổng thống Obama tham gia Hội nghị thượng đỉnh Đông Á vào tháng 11-2011. Để sửa soạn cho hoạt động này, nước Mỹ đã mở một Văn Phòng đại diện cho khối ASEAN ở Jakarta, và ký một Hiệp ước hữu nghị và Hợp tác với khối ASEAN. Chúng tôi tập trung vào việc giải quyết các vụ tranh chấp ở Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông của Việt Nam). Vào năm 2010, tại hội nghị khu vực ASEAN họp ở Hà Nội, nước Mỹ đã giúp định hình một cố gắng của khu vực bảo vệ đường tiếp cận và thông thương trên Biển Nam Trung Hoa. Và dương cao các luật lệ quốc tế chủ yếu để xác định những đòi hỏi chủ quyền lãnh thổ, tại vùng biển này. Với dữ kiện là có hơn một nửa trọng tải hàng hóa thế giới đi qua vùng biển này, đây là một việc làm rất có ý nghĩa. Và trong năm vừa qua, chúng tôi đã làm một bước tiến trong việc bảo vệ lợi ích về ổn định và tự do thông thương, tạo cơ sở cho hoạt động ngoại giao đa phương cho các bên đang tranh chấp vùng Biển Nam Trung Hoa. Để tìm kiếm giải pháp hòa bình cho sự tranh chấp, phù hợp với các nguyên tắc đã được công nhận của luật pháp quốc tế.

(...) Chúng tôi cũng đạt được tiến bộ về Hiệp ước Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), nó có mục đích kết hợp các nền kinh tế đã và đang phát triển xung quanh Thái Bình Dương, thành một cộng đồng thương mại đơn nhất. Mục tiêu của chúng tôi không phải chỉ là tạo thêm tăng trưởng, mà là tạo ra tăng trưởng tốt hơn. Chúng tôi tin là hiệp ước này sẽ bao gồm cả sự bảo vệ mạnh mẽ cho người lao động, môi trường, tài sản trí tuệ và sáng chế ...

Sự tăng trưởng đáng kể của châu Á trong thập kỷ vừa qua, và tiềm năng tăng trưởng trong tương lai, phụ thuộc vào an ninh và ổn định, từ lâu đã được bảo đảm bởi quân đội Mỹ, kể cả hơn 50.000 binh sĩ Mỹ hiện đang đồn trú ở Nhật Bản và Hàn Quốc. Những thách thức ngày nay của các khu vực đang thay đổi nhanh chóng này – từ tranh chấp lãnh thổ – lãnh hải, qua những mối đe dọa hàng hải, cho tới ảnh hưởng nặng nề của thiên tai – đòi hỏi Hoa Kỳ phải tiếp tục có chính sách quân sự lâu dài, phân phối tốt hơn theo địa lý, hoạt động bền bỉ hơn.

Chúng tôi hiện đại hóa sự cam kết của chúng tôi với các đồng minh truyền thống ở Đông Bắc Á – và sự cam kết của chúng tôi chắc như đá tảng – cùng lúc chúng tôi tăng cường hiện diện ở Đông Nam Á và ở Ấn Độ Dương. Ví dụ, Hoa Kỳ sẽ triển khai tàu chiến cận duyên tới Singapore, và chúng tôi tìm cách huấn luyện quân đội của cả hai bên trong chương trình hợp tác này.

Và Hoa Kỳ và nước Úc năm nay cũng thỏa thuận tăng cường quân đội Mỹ tại Úc, để hỗ trợ việc huấn luyện. Chúng tôi cũng tìm cách làm sao tăng được sự tiếp cận chiến dịch khu vực Đông Nam Á và Ấn Độ Dương, và đào sâu hơn nữa sự hợp tác với đồng minh và đối tác.

**Hillary Clinton**